

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 404/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu vực
khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hỗ trợ việc kiện toàn, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực tại khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất nhằm góp phần hỗ trợ nữ công nhân lao động có con dưới 36 tháng tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020:

a) 80% cán bộ, giáo viên, bảo mẫu của các nhóm trẻ độc lập tự thực tại địa bàn thực hiện Đề án được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng chăm sóc trẻ và được giáo dục đạo đức lương tâm nghề nghiệp;

b) 70% trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn triển khai Đề án được gửi tại các nhóm trẻ được quản lý và bảo đảm chất lượng;

c) 95% các bà mẹ ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất được truyền thông nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát triển trẻ thơ.

d) 500 nhóm trẻ độc lập tự thực được hỗ trợ kiện toàn, xây dựng và phát triển;

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hỗ trợ, kiện toàn, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực tại cộng đồng:

a) Khảo sát đầu vào và đầu ra thực trạng nhóm trẻ độc lập tư thực và trẻ dưới 36 tháng tuổi có nhu cầu ra lớp tại địa bàn triển khai Đề án; rà soát các cá nhân, tổ chức có điều kiện để thành lập nhóm trẻ;

b) Vận động người có điều kiện nhận trông trẻ hoặc thành lập nhóm trẻ;

c) Hỗ trợ kỹ thuật để các nhóm trẻ độc lập tư thực đang hoạt động hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để cấp phép hoạt động;

d) Hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tư thực, bao gồm cả các nhóm được kiện toàn và nhóm thành lập mới.

2. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho người quản lý, giáo viên, bảo mẫu các nhóm trẻ độc lập tư thực và các bà mẹ, người chăm sóc trẻ dưới 36 tháng tuổi tại khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất:

a) Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và đạo đức, lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, bảo mẫu tại các nhóm trẻ độc lập tư thực;

b) Tập huấn cho các bà mẹ các kiến thức về chăm sóc và nuôi dạy trẻ theo các mốc phát triển nhằm tăng cường vai trò của cha mẹ và gia đình trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ;

c) Xây dựng và triển khai cơ chế sinh hoạt chuyên môn giữa nhóm trẻ độc lập tư thực và phòng giáo dục hoặc Trường mầm non trên địa bàn nhằm hỗ trợ chủ và giáo viên các nhóm trẻ độc lập nâng cao năng lực, cập nhật thông tin mới nhất về chăm sóc và giáo dục trẻ theo hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định hiện hành về giáo dục mầm non;

d) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ Hội các cấp về giám sát và tham gia công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trẻ dưới 36 tháng tuổi;

đ) Phối hợp chặt chẽ với các ngành theo chức năng nhằm hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật và tạo điều kiện thuận lợi để các nhóm trẻ độc lập tư thực đạt chuẩn và bảo đảm an toàn theo quy định.

3. Truyền thông, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức tại cộng đồng; phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đoàn thể và các ngành liên quan trong quản lý nhóm trẻ:

a) Xây dựng tài liệu và thực hiện việc truyền thông trên các phương tiện truyền thông về tầm quan trọng, vai trò của gia đình, cộng đồng và chính quyền địa phương trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ; vận động và huy động sự tham gia của cộng đồng trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ;

b) Vận động doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ dành quỹ phúc lợi hỗ trợ kinh phí cho phụ nữ gửi con và bảo đảm quyền lợi cho lao động nữ, hỗ trợ việc xây dựng, phát triển các nhóm trẻ độc lập tư thực nói riêng và các trường mầm non nói chung.

4. Xây dựng và áp dụng cơ chế bảo đảm và nâng cao chất lượng của nhóm trẻ độc lập tư thực tại cộng đồng; tăng cường vai trò của các cấp Hội Phụ nữ trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em:

a) Thành lập câu lạc bộ, kết nối mạng lưới các chủ nhóm trẻ tại địa phương nhằm chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi thông tin lẫn nhau giữa các nhóm trẻ;

b) Xây dựng cơ chế phối hợp trong việc quản lý và giám sát hoạt động của nhóm trẻ giữa các đơn vị: Ủy ban nhân dân cấp xã, phường; phòng giáo dục cấp quận, huyện; Tổ trưởng tổ dân phố; phụ huynh của trẻ em và người dân cộng đồng; Hội phụ nữ cơ sở;

c) Tăng cường vai trò của các cấp Hội Phụ nữ trong việc giám sát các nhóm trẻ độc lập tư thực.

5. Nghiên cứu, rà soát và đề xuất chính sách nhằm hỗ trợ phụ nữ có con dưới 36 tháng tuổi là công nhân lao động, nhất là ở tại các khu công nghiệp, khu chế xuất:

6. Quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá việc triển khai Đề án:

a) Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá thực hiện Đề án; giám sát tiến độ, hiệu quả thực hiện Đề án định kỳ hằng năm hoặc đột xuất;

b) Xây dựng biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo định kỳ; hình thành và duy trì các kênh thông tin, báo cáo từ các địa phương, bảo đảm thông tin được cập nhật thường xuyên;

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo sơ, tổng kết việc thực hiện Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án bao gồm: ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, sự hỗ trợ của các danh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các nhiệm vụ được giao, hàng năm, lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án;

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đối tượng thụ hưởng của Đề án;

c) Thực hiện nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và trẻ em trong cả nước;

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát và điều phối các hoạt động của Đề án;

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức, bố trí, tạo điều kiện để các đối tượng thụ hưởng Đề án được tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ ở các trình độ khác nhau (sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học); tổ chức giáo dục đạo đức học đường;

b) Tạo điều kiện, hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật trong quá trình triển khai các hoạt động của Đề án; tham gia quản lý hoạt động nhóm trẻ độc lập tư thực;

c) Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xây dựng tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mầm non và người quản lý nhóm trẻ độc lập tư thực;

d) Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các chính sách có liên quan.

3. Bộ Tài chính:

a) Cân đối, bố trí ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước;

b) Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp triển khai thực hiện Đề án theo chức năng nhiệm vụ;

b) Hướng dẫn cán bộ làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại cơ sở giám sát hoạt động của các nhóm trẻ độc lập tư thực và thực hiện các hoạt động bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

5. Bộ Y tế:

a) Phối hợp triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trẻ độc lập tư thực thực hiện chăm sóc sức khỏe cho trẻ theo quy định và phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại các nhóm trẻ độc lập tư thực.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời và các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện Đề án;

b) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương.

7. Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện Đề án.

8. Đề nghị Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam:

a) Phối hợp triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ;

b) Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn chăm sóc con cho công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất;

c) Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các chính sách có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (03b). **140**



Vũ Đức Dam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 486/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 27 tháng 3 năm 2014

Nơi nhận:

- PCT Mai Thanh Thắng;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- PVPVX, K9;
- Lưu: VT (05b).



Mai Việt Trung